

MA TRẬN ĐẶC TẢ KIỂM TRA GIỮA KÌ – VẬT LÝ 10A+ 10K

TỰ LUẬN 100% - Thời gian làm bài: 45 phút

TT	Nội dung kiến thức	Chuẩn kiến thức kỹ năng cần kiểm tra	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	VD cao
	KHÁI QUÁT VỀ MÔN VẬT LÝ	Nhận biết: - Nêu được đối tượng nghiên cứu chủ yếu của vật lí. - Nêu được các quá trình phát triển của vật lí - Nêu được phương pháp nghiên cứu vật lí. - Nêu được VD chứng tỏ kiến thức, kỹ năng Vật lý được sử dụng trong một số lĩnh vực khác nhau Thông hiểu: Dựa vào kiến thức Vật lý để giải thích sự ứng dụng của kiến thức Vật lý đến một số ngành nghề trong đời sống				
	VẤN ĐỀ AN TOÀN TRONG VẬT LÝ	Nhận biết: - Nêu được các nguy cơ mất an toàn trong sử dụng thiết bị thí nghiệm vật lí. - Nêu được các quy tắc an toàn trong phòng thực hành. Thông hiểu: Có cách xử lý nếu giả thiết tình huống mất an toàn trong phòng thí nghiệm xảy ra.				
	ĐƠN VỊ VÀ SAI SỐ TRONG VẬT LÝ	Nhận biết: -Nêu được phép đo trực tiếp và phép đo gián tiếp - Biết được các loại sai số của phép đo - Nêu được một số nguyên nhân gây ra sai số khi tiến hành thí nghiệm vật lí - Biết được công thức giá trị trung bình, sai số tỉ đối, sai số tuyệt đối - Cách ghi đúng kết quả phép đo và sai số phép đo. Thông hiểu: - Đọc được kết quả đo. - Phân biệt đơn vị và thứ nguyên.				
	CHUYỂN ĐỘNG THẲNG	Nhận biết: - Nêu được độ dịch chuyển là gì? - Độ dịch chuyển và quãng đường đi được. - Nêu được đ/n công thức của tốc độ trung bình, tốc độ tức thời, vận tốc TB, vận tốc tức thời. - Mô tả được chuyển động của vật dựa vào đồ thị dịch chuyển – thời gian. Thông hiểu:				1

		- Phân biệt được độ dịch chuyển và quãng đường đi được giống nhau và khác nhau khi nào. - Từ đồ thị, nêu được tính chất chuyển động (thẳng đều hay đứng yên) - Giải thích một số tình huống, hiện tượng liên quan đến s, t, d... Vận dụng: - Xác định được vị trí của vật, độ dịch chuyển và quãng đường đi được - Tính được tốc độ trung bình. - Phân biệt được tốc độ và vận tốc. - Xác định được vector vận tốc. - Tính được tốc độ từ độ dốc của đồ thị độ dịch chuyển – thời gian. - Xác định được vị trí và vận tốc của vật ở bất kì thời điểm nào dựa vào đồ thị - Vẽ được đồ thị độ dịch chuyển – thời gian trong chuyển động thẳng. Xác định được quãng đường đi được và độ dịch chuyển của vật Vận dụng cao: Bài tập liên quan đến đồ thị (d –t)				
	CHUYỂN ĐỘNG TỔNG HỢP	Thông hiểu: Vẽ được véc tơ độ dịch chuyển tổng hợp và vận tốc tổng hợp Vận dụng: Giải được các bài toán về độ dịch chuyển tổng hợp và vận tốc tổng hợp (cùng phương)				
	THỰC HÀNH ĐO TỐC ĐỘ CỦA VẬT CHUYỂN ĐỘNG THẲNG	Nhận biết - Dụng cụ trong bài thực hành - Cách tiến hành làm thí nghiệm đo vận tốc. Thông hiểu: - Giải thích được nguyên nhân sai số giữa các lần đo trong bài - Các vấn đề an toàn khi thực hành Vận dụng: - Tính toán giá trị trung bình của đại lượng, sai số tuyệt đối, sai số tương đối. - Cách viết kết quả đo.				
	Tổng		4đ	1đ	4đ	1đ

MA TRẬN ĐẶC TẢ KIỂM TRA GIỮA KÌ – VẬT LÝ 10D

TỰ LUẬN 100% - Thời gian làm bài: 45 phút

ĐẶC TẢ ĐỀ

TT	Nội dung kiến thức	Chuẩn kiến thức kỹ năng cần kiểm tra	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
	KHÁI QUÁT VỀ MÔN VẬT LÝ	Nhận biết: - Nêu được đối tượng nghiên cứu chủ yếu của vật lí. - Nêu được các quá trình phát triển của vật lí - Nêu được phương pháp nghiên cứu vật lí. - Nêu được VD chứng tỏ kiến thức, kỹ năng Vật lý được sử dụng trong một số lĩnh vực khác nhau Thông hiểu: Dựa vào kiến thức Vật lý để giải thích sự ứng dụng của kiến thức Vật lý đến một số ngành nghề trong đời sống				
	VẤN ĐỀ AN TOÀN TRONG VẬT LÝ	Nhận biết: - Nêu được các nguy cơ mất an toàn trong sử dụng thiết bị thí nghiệm vật lí. - Nêu được các quy tắc an toàn trong phòng thực hành. Thông hiểu: Có cách xử lý nếu giả thiết tình huống mất an toàn trong phòng thí nghiệm xảy ra.				
	ĐƠN VỊ VÀ SAI SỐ TRONG VẬT LÝ	Nhận biết: - Nêu được phép đo trực tiếp và phép đo gián tiếp - Biết được các loại sai số của phép đo - Nêu được một số nguyên nhân gây ra sai số khi tiến hành thí nghiệm vật lí - Biết được công thức giá trị trung bình, sai số tỉ đối, sai số tuyệt đối - Cách ghi đúng kết quả phép đo và sai số phép đo. Thông hiểu: - Đọc được kết quả đo. - Phân biệt đơn vị và thứ nguyên.				
	CHUYỂN ĐỘNG THẲNG	Nhận biết: - Nêu được độ dịch chuyển là gì? - Độ dịch chuyển và quãng đường đi được. - Nêu được đ/n công thức của tốc độ trung bình, tốc độ tức thời, vận tốc TB, vận tốc tức thời.				

		- Mô tả được chuyển động của vật dựa vào đồ thị dịch chuyển – thời gian. Thông hiểu: - Phân biệt được độ dịch chuyển và quãng đường đi được giống nhau và khác nhau khi nào. - Từ đồ thị, nêu được tính chất chuyển động (thẳng đều hay đứng yên) - Giải thích một số tình huống, hiện tượng liên quan đến s, t, d... Vận dụng: - Xác định được vị trí của vật, độ dịch chuyển và quãng đường đi được - Tính được tốc độ trung bình. - Phân biệt được tốc độ và vận tốc. - Xác định được vector vận tốc. - Tính được tốc độ từ độ dốc của đồ thị độ dịch chuyển – thời gian. - Xác định được vị trí và vận tốc của vật ở bất kì thời điểm nào dựa vào đồ thị - Vẽ được đồ thị độ dịch chuyển – thời gian trong chuyển động thẳng. - Xác định được quãng đường đi được và độ dịch chuyển của vật				
	CHUYỂN ĐỘNG TỔNG HỢP	Thông hiểu: Vẽ được véc tơ độ dịch chuyển tổng hợp và vận tốc tổng hợp Vận dụng: Giải được các bài toán về độ dịch chuyển tổng hợp và vận tốc tổng hợp				
	THỰC HÀNH ĐO TỐC ĐỘ CỦA VẬT CHUYỂN ĐỘNG THẲNG	Nhận biết - Dụng cụ trong bài thực hành - Cách tiến hành làm thí nghiệm đo vận tốc. Thông hiểu: - Giải thích được nguyên nhân sai số giữa các lần đo trong bài - Các vấn đề an toàn khi thực hành. Thông hiểu: - Tính toán giá trị trung bình của đại lượng, sai số tuyệt đối, sai số tương đối. - Cách viết kết quả đo.				
	Tổng		4,5đ	1đ	4,5đ	0